

Số: 12/NQ-HĐND

Đức Thọ, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Đức Thọ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÓA II,
KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 11/10/2022 của Quốc hội; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét Tờ trình số 1692/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đức Thọ kèm theo Đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã; Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân của Ủy ban nhân dân xã; báo cáo tham tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Đức Thọ với các nội dung:

1. Sắp xếp **50** thôn trên địa bàn xã Đức Thọ để thành lập mới **16** thôn. Sau khi sắp xếp, xã Đức Thọ giảm từ 50 thôn xuống còn 16 thôn (giảm 34 thôn). Cụ thể như sau:

1.1. Thành lập thôn Mai Hồ trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 03 thôn gồm: Thôn 1, Thôn 2 và Thôn 3.

Thôn Mai Hồ có diện tích **1,923 km²**, quy mô **779 hộ dân, 3.240 nhân khẩu**.

1.2. Thành lập thôn Yên Trán trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 03 thôn gồm: Thôn 4, Thôn 5 và Thôn 6.

Thôn Yên Trán có diện tích **0,624 km²**, quy mô **932 hộ dân, 3.794 nhân khẩu**.

1.3. Thành lập thôn Yên Trung trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại toàn bộ Thôn 7, Thôn 8 và 17 hộ dân thuộc thôn Đại Lợi (khu vực phía Tây tuyến đường sắt Bắc - Nam).

Thôn Yên Trung có diện tích **0,901 km²**, quy mô **637 hộ dân, 2.614 nhân khẩu**.

1.4. Thành lập thôn Yên Liên trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại từ 03 thôn gồm: Đại Thành, Tân Định và Đại Lợi (trừ 17 hộ dân phía Tây tuyến đường sắt Bắc - Nam được chuyển về thôn Yên Trung).

Thôn Yên Liên có diện tích **2,026 km²**, quy mô **858 hộ dân, 3.436 nhân khẩu**.

1.5. Thành lập thôn Yên Long trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 03 thôn gồm: Đại Nghĩa, Hùng Dũng và Cầu Đôi.

Thôn Yên Long có diện tích **1,505 km²**, quy mô **525 hộ dân, 2.010 nhân khẩu**.

1.6. Thành lập thôn Đức Phong trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 03 thôn gồm: Châu Nội, Yên Hội và Đông Thái.

Thôn Đức Phong có diện tích **1,747 km²**, quy mô **719 hộ dân, 2.373 nhân khẩu**.

1.7. Thành lập thôn Trần Phú trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 02 thôn gồm: Châu Trinh và Châu Tùng.

Thôn Trần Phú có diện tích **2,075 km²**, quy mô **575 hộ dân, 1.817 nhân khẩu**.

1.8. Thành lập thôn Tùng Ảnh trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 04 thôn gồm: Châu Linh, Vọng Sơn, Thông Tự và Sơn Lễ.

Thôn Tùng Ảnh có diện tích **2,007 km²**, quy mô **673 hộ dân, 2.202 nhân khẩu**.

1.9. Thành lập thôn Đức Sơn trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 03 thôn gồm: Dương Tượng, Thạch Thành và Châu Lĩnh.

Thôn Đức Sơn có diện tích **2,879 km²**, quy mô **564 hộ dân, 1.965 nhân khẩu**.

1.10. Thành lập thôn Thượng Long trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 03 thôn gồm: Phượng Thành, Long Lập và Lộc Phúc.

Thôn Thượng Long có diện tích **5,088 km²**, quy mô **753 hộ dân, 2.767 nhân khẩu**.

1.11. Thành lập thôn Tân Dân trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 02 thôn gồm: Long Sơn và Trầm Bàng.

Thôn Tân Dân có diện tích **3,171 km²**, quy mô **493 hộ dân, 1.768 nhân khẩu**.

1.12. Thành lập thôn Hạ Long trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 02 thôn gồm: Đồng Vịnh và Thịnh Cường.

Thôn Hạ Long có diện tích **3,600 km²**, quy mô **472 hộ dân, 1.517 nhân khẩu**.

1.13. Thành lập thôn Đức Lập trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 04 thôn gồm: Tân Xuyên, Tân Mỹ, Đồng Hòa và Tân Tiến.

Thôn Đức Lập có diện tích **5,100 km²**, quy mô **785 hộ dân, 2.764 nhân khẩu**.

1.14. Thành lập thôn Hòa Lạc trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 04 thôn gồm: Yên Cường, Yên Thắng, Tân Sơn và Trại Trần.

Thôn Hòa Lạc có diện tích **4,667 km²**, quy mô **631 hộ dân, 2.194 nhân khẩu**.

1.15. Thành lập thôn Đức Hòa trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 05 thôn gồm: Đông Đoài, Làng Hạ, Thượng Lĩnh, Phúc Xá và Đông Xá.

Thôn Đức Hòa có diện tích **6,008 km²**, quy mô **689 hộ dân, 2.308 nhân khẩu**.

1.16. Thành lập thôn Đức Lạc trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng từ 04 thôn gồm: Thượng Tiến, Đồng Lạc, Thị Hòa và Hòa Thái.

Thôn Đức Lạc có diện tích **5,612 km²**, quy mô **767 hộ dân, 2.602 nhân khẩu**.

2. Các thôn mới tiếp nhận toàn bộ cơ sở vật chất, đất đai của Nhà văn hóa thôn và các thiết chế văn hóa, thể thao của các thôn trước khi sắp xếp, để tổ chức hoạt động và phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã Đức Thọ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện Đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã, trong đó có phương án bố trí, kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã Đức Thọ thông qua. Các thôn mới được thành lập theo Nghị quyết này chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Đức Thọ khóa II, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng ban, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận các thôn;
- ĐB HĐND xã;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH

Trần Hoài Đức